

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống thiên tai đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phòng chống thiên tai quốc gia đến năm 2020; UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM

- Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của toàn dân, toàn xã hội với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm.

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai được thực hiện đồng bộ theo 03 giai đoạn: Phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả. Nội dung phòng, chống thiên tai phải được lồng ghép trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Chú trọng công tác quản lý rủi ro thiên tai, lấy phòng ngừa là chính; bám sát phương châm “4 tại chỗ”. Thực hiện các giải pháp quản lý tổng hợp, đồng bộ theo hệ thống, lưu vực, liên ngành, liên vùng; ứng dụng khoa học công nghệ kết hợp với công nghệ truyền thống.

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai phải phối hợp giữa khôi phục và nâng cấp sau thiên tai với yêu cầu xây dựng lại tốt hơn. Phòng, chống thiên tai phải kết hợp giải pháp công trình và phi công trình; đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai phải kết hợp đa mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; có cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích danh nghiệp đầu tư vào phòng chống thiên tai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai, nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn xã hội trong phòng chống thiên tai, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác phòng chống thiên tai, kết hợp giữa phòng chống thiên tai với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

2. Mục tiêu cụ thể

- Từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách, nâng cấp trang thiết bị về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và người dân, nhất là đối với hạn hán, lũ, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở bờ sông.

- Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, thực hiện đồng bộ các hoạt động phòng chống thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển của các ngành, nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Làm cơ sở để tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nội dung kế hoạch

1.1. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai đáp ứng với yêu cầu thực tế công tác phòng chống thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu, phù hợp với các loại hình thiên tai và đặc điểm thiên tai trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

1.2. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về thiên tai

- Thông qua các phương tiện truyền thông và các cơ quan thông tin đại chúng, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức cho người dân về các loại hình thiên tai thường xảy ra và phương pháp phòng chống; hiểu biết những rủi ro thiên tai có thể gây ra cho con người, vật nuôi, hoa màu, nhà cửa, các lĩnh vực kinh tế và cơ sở hạ tầng.

- Đẩy mạnh phổ biến pháp luật, kiến thức phòng, chống thiên tai cho người dân hiểu đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, nhận thức rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi, hình thành ý thức chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, xã hội.

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; đưa kiến thức về phòng, chống thiên tai vào chương trình đào tạo chính quy và hoạt động ngoại khóa trong các trường học.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, ngôn ngữ, phương thức truyền thông để phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai tới cộng đồng phù hợp với từng vùng, từng đối tượng, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; sử dụng các phương tiện truyền thông, truyền thống, lưu động, mạng xã hội tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân; triển khai các chiến dịch của quốc gia vì một xã hội an toàn trước thiên tai.

- Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp và người dân trong quá trình xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách và triển khai kế hoạch, chương trình, dự án trong hoạt động phòng, chống thiên tai.

1.3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy và đào tạo nguồn nhân lực.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và cơ quan điều phối liên ngành về phòng chống thiên tai theo hướng chuyên trách, tinh gọn, hiệu quả trên cơ sở sắp xếp lại bộ máy hiện có, không tăng biên chế. Tổ chức xây dựng và củng cố lực lượng xung kích phòng chống thiên tai ở cấp xã với nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ, từng bước nâng cao năng lực dân sự trong ứng phó thiên tai tại cơ sở.

- Đào tạo, tập huấn cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai. Diễn tập nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy, điều hành, phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Cập nhật, bổ sung hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ điều hành, hỗ trợ ra quyết định phòng chống thiên tai. Từng bước xây dựng hệ thống thông tin theo dõi, cảnh báo, kiểm soát, chỉ đạo ứng phó thiên tai theo thời gian thực. Xây dựng hệ thống quan trắc khí tượng, thủy văn chuyên dùng phục vụ phòng chống thiên tai.

1.4. Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo thiên tai

- Đánh giá rủi ro thiên tai, phân vùng rủi ro thiên tai; lập bản đồ cảnh báo thiên tai bao gồm hạn hán, sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt cho các địa phương trong tỉnh, cảnh báo ngập lụt hạ du hồ chứa lớn.

- Đầu mạnh xã hội hóa hệ thống mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu; từng bước hoàn thiện, hiện đại hóa hệ thống quan trắc, dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo hướng tự động hóa. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quan trắc chuyên ngành, trong đó ưu tiên quan trắc mưa, lũ, hạn hán, mực nước trên các sông suối, hồ đập trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng hệ thống cảnh báo thiên tai đa mục tiêu, tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng hiện có, ưu tiên khu vực ven sông, suối và các khu vực thường xảy ra thiên tai.

- Đầu tư nâng cấp trang thiết bị, công nghệ hỗ trợ theo dõi, phân tích, dự báo, cảnh báo thiên tai theo thời gian thực.

- Nâng cao năng lực dự báo, đặc biệt là dự báo ngắn hạn phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó và vận hành điều tiết hồ chứa giảm lũ cho hạ du.

1.5. Lập kế hoạch Phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai phù hợp với các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, phương án sản xuất đặc biệt là sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc thù thiên tai từng địa phương trong tỉnh và tác động của biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu, xây dựng phương án, phòng chống xói lở dọc bờ sông, ổn định bờ sông Krông Nô.

- Điều tra cơ bản về thiên tai, các công trình phòng chống thiên tai.

1.6. Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng

- Tiếp tục thực hiện các hợp phần của Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Hoàn thiện nội dung tài liệu, các bộ công cụ hỗ trợ, đào tạo, tập huấn, truyền thông về kiến thức đánh giá rủi ro thiên tai và kỹ năng phòng tránh thiên tai cho cộng đồng. Tổ chức hướng dẫn, tập huấn, diễn tập cho cán bộ, tình nguyện viên tham gia công tác phòng chống thiên tai ở cơ sở và người dân.

- Hoàn thiện và thực thi có hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, nhất là đối với cấp xã; thúc đẩy phong trào xây dựng làng, xã an toàn trước thiên tai trong chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động tại cộng đồng, các sự kiện văn hóa, biểu diễn văn nghệ của xã, thôn, bản; xây dựng pano, áp phích, bản đồ và bảng hướng dẫn, các bước cơ bản về phòng ngừa thích nghi, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn cấp xã; phổ biến kỹ năng xây nhà, chòi chống lũ cho người dân.

- Xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo thiên tai, kết hợp truyền thanh cơ sở, nhà ở cho dân khi phải sơ tán kết hợp nhà văn hóa, sinh hoạt cộng đồng, biển báo khu vực thiên tai nguy hiểm, công trình phòng chống thiên tai quy mô nhỏ.

- Hướng dẫn, động viên cộng đồng dân cư tham gia trực tiếp vào xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp xã và kỹ năng lồng ghép các hoạt động phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã.

- Xây dựng hệ thống thông tin, cảnh báo sớm đa thiên tai tại cộng đồng, có tính đến khả năng tiếp cận của tất cả các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, điều kiện về địa lý tự nhiên, kinh tế, văn hóa xã hội và tập quán sinh hoạt của người dân ở từng vùng, miền khác nhau.

- Thực hiện đào tạo kiến thức về thiên tai và phương pháp phòng, chống trong các trường phổ thông trung học, dạy bơi cho lứa tuổi thanh thiếu niên, tổ chức lớp truyền đạt kỹ năng phòng, chống thiên tai cho các đối tượng dễ bị tổn thương như phụ nữ, người già, trẻ em và người khuyết tật.

1.7. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng chống thiên tai.

- Hiện đại hóa công cụ hỗ trợ chỉ đạo điều hành theo thời gian thực đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác, hiệu quả; đẩy nhanh kết nối trực tuyến giữa các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai của tỉnh với các địa phương.

- Nghiên cứu, ứng dụng thử nghiệm công nghệ tiên tiến trong quan trắc, cảnh báo mưa, lũ, lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông và cáp nước tưới, tiêu tại các vùng thường bị thiên tai, hạn hán; phát triển, ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong xây dựng công trình phòng chống thiên tai.

- Điều chỉnh thời vụ sản xuất, đổi mới kỹ thuật canh tác, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển giống cây trồng và vật nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên và diễn biến thiên tai của từng vùng.

1.8. Đầu tư củng cố cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai

Tiếp tục xây dựng, củng cố, nâng cấp các công trình hồ đập; chống ngập lụt, chống hạn, phòng chống sạt lở bờ sông, phòng chống sạt lở đất, lũ quét, nhà kết hợp sơ tán dân, công trình cảnh báo thiên tai theo các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các chương trình, đề án, dự án phòng chống thiên tai

Trong giai đoạn từ nay đến hết năm 2020 và giai đoạn 2021-2025, cần tập trung triển khai các chương trình, đề án, dự án để thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Đề xuất hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách

Trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm và lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

2.2. Thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

- Đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai cho các cán bộ chuyên trách; đào tạo lại, tập huấn cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng tham gia phòng, chống thiên tai.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cơ chế, chính sách phòng chống thiên tai trong các chuyên mục của Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Đăk Nông và cơ quan thường trú của các Báo đài khác trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và thiết bị thông tin lưu động, phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; đề án thông tin, truyền thông về phòng chống thiên tai.

- Tổ chức diễn tập nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; phối hợp, hiệp đồng các lực lượng trong tìm kiếm cứu nạn.

2.3. Nâng cấp trang thiết bị, cơ sở phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh, huyện.

- Rà soát, cập nhật bổ sung hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ điều hành, hỗ trợ ra quyết định phòng chống thiên tai.

- Thực hiện mua sắm trang thiết bị dự trữ, trang thiết bị chuyên dụng phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch.

2.4. Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo thiên tai

- Xây dựng, phát triển các công cụ hỗ trợ dự báo thiên tai khí tượng thủy văn, cảnh báo dự báo cấp độ rủi ro thiên tai.

- Xây dựng bản đồ phân vùng nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, ngập lụt cho các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng mạng lưới giám sát biến đổi khí hậu; công nghệ dự báo lũ phục vụ vận hành hồ chứa; hệ thống thông tin dự báo thiên tai ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Hiện đại hóa các trạm quan trắc khí tượng thủy văn, nhất là trạm đo mưa; hệ thống dự báo, cảnh báo lũ lụt, giông sét; hệ thống cảnh báo, dự báo thiên tai, công nghệ dự báo khí tượng thủy văn.

2.5. Quy hoạch, kế hoạch, điều tra cơ bản

- Rà soát các Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo từng giai đoạn, hoàn thiện các nhiệm vụ chưa hoàn thành.

- Điều tra hiện trạng phòng chống lũ quét; đánh giá thực trạng khả năng thoát lũ đối với khu vực hạ du hồ chứa nước lớn; đánh giá thực trạng sạt lở bờ sông.

2.6. Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng

Tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”, trong đó tập trung xây dựng hệ thống truyền tin cảnh báo thiên tai từ trung tâm cấp xã về các thôn, bản và người dân; tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho các tình nguyện viên, hướng dẫn viên; tổ chức cho cộng đồng dân cư tham gia vẽ bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai cấp xã; xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và kỹ năng lồng ghép các hoạt động phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã; xây dựng hệ thống thông tin, cảnh báo thiên tai; tổ chức diễn tập phương án ứng phó thiên tai ở cộng đồng cấp xã.

2.6. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ

Ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát biến động bờ sông; xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý, bản đồ rủi ro thiên tai; thông tin liên lạc, quan trắc, quản lý vận hành hồ chứa; xử lý số liệu khí tượng thủy văn.

2.7. Đầu tư cơ sở hạ tầng

- Thực hiện các dự án sửa chữa, nâng cấp công trình phòng chống thiên tai; trồng rừng phòng hộ đầu nguồn; kiểm soát lũ, tăng cường khả năng thoát lũ, chống ngập; thực hiện các dự án kè chống sạt lở bờ sông.

- Thực hiện các dự án xây dựng, nâng cấp hồ chứa nước; sửa chữa nâng cấp các công trình thủy lợi phục vụ cấp nước chống hạn; kiểm soát, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nước, trữ và cấp nước cho những vùng thường xuyên bị hạn hán.

3. Nội dung phòng chống thiên tai cần lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

- Nội dung liên quan đến đảm bảo thoát lũ qua đường bộ, được lồng ghép trong kế hoạch của ngành giao thông vận tải.

- Các nội dung liên quan đến bố trí dân cư, di dời những hộ dân sinh sống trong vùng có nguy cơ cao về sạt lở bờ sông, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, ven sông suối, kênh rạch (gây cản lũ); hệ thống công sở kết hợp làm nơi sơ tán dân chống lũ

được lồng ghép trong quy hoạch dân cư, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

- Rà soát, điều chỉnh phân vùng thường xuyên bị hạn hán được lồng ghép trong kế hoạch sử dụng đất của các địa phương.

IV. NGUỒN LỰC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Nguồn lực thực hiện: Ngân sách nhà nước; Quỹ phòng chống thiên tai; nguồn vốn xã hội hóa đầu tư cho các hoạt động phòng chống thiên tai.

- Tiến độ thực hiện: Căn cứ khả năng bố trí nguồn lực, tập trung triển khai trước các nhiệm vụ cấp bách đến năm 2020. (Có *Phụ lục các nhiệm vụ phòng chống thiên tai cấp bách trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2020 kèm theo*).

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Rà soát, hoàn thiện và tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã theo dõi, đôn đốc kiểm tra và tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo các lớp nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ chủ động phòng, tránh thiên tai để thích nghi và phát triển bền vững.

- Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, các hoạt động nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, nhất là nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác tham mưu, chỉ đạo, hỗ trợ ra quyết định phòng chống thiên tai.

- Theo dõi, xây dựng khung đánh giá việc thực hiện Kế hoạch của các Sở, ngành, các địa phương để có cơ sở đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành.

2. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

- Đôn đốc xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai của các Sở, ngành, các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan, gắn với Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp tỉnh, Trung ương.

- Phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, các cơ quan liên quan điều phối các hoạt động mang tính chất liên ngành, liên vùng trong Kế hoạch Phòng chống thiên tai cấp tỉnh.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xây dựng hệ thống theo dõi, kiểm soát diễn biến thiên tai và an toàn công trình phòng chống thiên tai phục vụ hiệu quả công tác điều hành, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu, các công cụ hỗ trợ điều hành phòng chống thiên tai để chủ động triển khai thực hiện khi có tình huống xảy ra, nhất là đối với lũ lớn, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng, hạn hán.

- Tuyên truyền, tập huấn phổ biến kiến thức về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ môi trường sau thiên tai; tập huấn về kỹ năng ứng phó với một số tình huống xảy ra thiên tai (cháy nổ, đuối nước, bị thương...) đến xã, phường, thị trấn, thôn, buôn, bon, tổ dân phố, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai;

- Chủ trì thực hiện các nội dung tại Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Chỉ đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức lực lượng, sẵn sàng trang thiết bị, lực lượng, vật tư chuyên dùng để ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng kế hoạch diễn tập tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai;

- Chỉ đạo các cơ quan quân sự địa phương tham mưu cho UBND cùng cấp thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo lĩnh vực được phân công.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên nước và các quy hoạch liên quan đến phòng chống thiên tai. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi, tài nguyên khoáng sản, nước ngầm không làm tăng nguy cơ sạt lở đất ở vùng núi, sạt lở bờ sông, bờ suối.

5. Sở Giao thông vận tải

- Rà soát hệ thống công trình giao thông đường bộ để không làm cản trở dòng chảy lũ; tổ chức chỉ đạo thực hiện xây dựng, mở rộng khẩu độ đối với các cầu, cống và các hạng mục cản lũ, gia tăng rủi ro thiên tai.

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện, vật tư dự phòng phục vụ công tác ứng cứu và khắc phục sự cố giao thông do thiên tai gây ra.

6. Sở Xây dựng

Tiếp tục theo dõi, rà soát để tham mưu điều chỉnh kế hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị, nông thôn phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội và điều kiện thiên tai trên địa bàn tỉnh; quy hoạch hệ thống tiêu thoát nước đô thị đảm bảo chống ngập úng.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan thực hiện việc lồng ghép Kế hoạch phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội làm cơ sở thực hiện hàng năm.

- Cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch phòng chống thiên tai; xây dựng cơ chế huy động thu hút nguồn lực, khuyến khích sự tham gia đầu tư của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước, doanh nghiệp và người dân vào các hoạt động phòng chống thiên tai.

8. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan cân đối, bố trí dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện Kế hoạch phòng chống thiên tai theo quy định của pháp luật về ngân sách và phòng, chống thiên tai.

9. Các Sở, ngành: Lao động, Thương binh và Xã hội, Y tế, Công thương, Hội Chữ thập đỏ tỉnh

- Có kế hoạch đảm bảo dự trữ và chuẩn bị vật tư, thuốc men, nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm và kinh phí cần thiết để đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống, hỗ trợ cứu tế cho nhân dân, xử lý vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh và an toàn cộng đồng trong vùng xảy ra thiên tai;

- Phối hợp Sở Tài chính xem xét cân đối nguồn ngân sách dự phòng để trình UBND tỉnh chi hỗ trợ cho các địa phương khắc phục kịp thời thiệt hại do thiên tai gây ra; đồng thời, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định hiện hành.

10. Đài khí tượng thủy văn tỉnh

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo mưa, lũ, thiên tai trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết, thủy văn của Trung tâm dự báo Khí tượng thuỷ văn Trung ương, các Đài Khí tượng thuỷ văn khu vực; cung cấp kịp thời các thông tin về mực nước, lượng mưa của các trạm trên địa bàn tỉnh; tổng hợp phát hành các bản tin dự báo, cảnh báo về thiên tai. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát các bản tin thông báo, dự báo, cảnh báo về thiên tai theo quy định.

11. Các Sở, Ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai cụ thể để chủ động đối phó với thiên tai và chỉ viện cho các đơn vị khác khi có yêu cầu.

12. UBND các huyện, thị xã

- Hoàn thiện Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, chú trọng lực lượng tại cơ sở, cộng đồng theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Tổ chức hoàn thiện đầy đủ các mục tiêu, nội dung của kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án phòng chống, giảm nhẹ thiên tai thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý.

- Bố trí ngân sách hàng năm và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương và kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp ở địa phương.

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân, doanh nghiệp và Nhà nước.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn các xã. Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Đăk Nông năm 2020. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để kịp thời xử lý./.nv

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia TKCN;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTKH, CTTĐT, KTN(H).



Trương Thanh Tùng



PHỤ LỤC: CÁC NHIỆM VỤ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CẤP BÁCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐĂK NÔNG NĂM 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 431/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông)

STT	Tên chương trình	Mục tiêu	Kinh phí thực hiện (Triệu đồng)			Thời gian thực hiện (năm)	Ghi chú
			Trung ương hỗ trợ (Triệu đồng)	Địa phương (Triệu Đồng)	Tổng kinh phí (Triệu đồng)		
1	Tuyên truyền tập huấn, chiếu phim tài liệu, phổ biến kiến thức về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Nhằm giúp người dân hiểu biết về các loại hình thiên tai và cách phòng, tránh, ứng phó khắc phục hiệu quả khi thiên tai xảy ra.	0	200	200	2020	
2	Đào tạo xây dựng sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai cấp xã cho 2 huyện/năm	Xây dựng được bản đồ rủi ro thiên tai để người dân địa phương có phương án chủ động di dời, phòng tránh đối với các tình huống thiên tai.	0	320	320	2020	
3	Chi đào tạo kế hoạch truyền thông, kỹ năng truyền thông cho nhóm hỗ trợ kỹ thuật cấp xã và nhóm cộng đồng cho 2 huyện /năm	Xây dựng đội ngũ tuyên truyền, vận động hướng dẫn cho cộng đồng xã, thôn, bản những kiến thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai hiệu quả.	0	286	286	2020	
4	Chi tập huấn về kỹ năng ứng phó với một số tình huống thiên tai (cháy nổ, sạt lở đất, giông lốc và sét) huyện Tuy Đức	Hướng dẫn học viên các kỹ năng cần thiết để ứng phó với một số tình huống thiên tai thực tế có thể xảy ra như cháy nổ, đuối nước, bị thương... để giảm thiểu thiệt hại thấp nhất có thể.	0	125	125	2020	
5	Thiết lập 10 trạm đo mực nước tự động trên các sông suối phục	Cung cấp số liệu phục vụ cho công tác dự báo, cảnh báo thiên tai	0	750	750	2020	



	vụ dự báo, cảnh báo nguồn nước phục vụ phòng chống thiên tai (Đo siêu âm)						
6	Cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai ngập lụt và hạn hán cho các huyện: Krông Nô, Cư Jút	Cung cấp đầy đủ các số liệu để phục vụ cho công tác dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm để sử dụng cho công tác phòng, chống thiên tai.	0	900	900	2020	
7	Xây dựng bản đồ ngập lụt, ngập lũ cho huyện Đăk Glong	Giúp chính quyền và nhân dân chủ động triển khai các hành động, biện pháp cần thiết, hợp lý trước, trong và ngập lụt. Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về tính mạng, tài sản, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu.	0	475	475	2020	
8	Nghiên cứu dự báo xói bồi lòng dẫn bằng mô hình toán cho sông Krông Nô, tinh Đăk Nông	Xây dựng các kịch bản xói bồi sông Krông Nô, là cơ sở để xuất kế hoạch phòng chống thiên tai, xói lở, và di dời sang vùng an toàn	0	1.535	1.535	2020	
9	Xây dựng phương án sơ tán dân và ứng phó trên bản đồ ngập lụt hạ du các hồ chứa	Nhàm trang bị cho chính quyền địa phương, phương án sơ tán dân khi thiên tai xảy ra.	0	700	700	2020	
10	Điển tập ứng cứu thiên tai cho lực lượng vũ trang Công an tinh.	Nhằm nâng cao năng lực ứng phó trong công tác phòng chống thiên tai cho các lực lượng trực tiếp tham gia ứng cứu khi thiên tai xảy ra.	0	400	400	2020	
11	Điển tập ứng cứu thiên tai cho lực lượng vũ trang Bộ chỉ huy quân sự tinh		0	400	400	2020	

12	Đề án quản lý hạn hán bền vững trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2030	Giúp chính quyền địa phương tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo chính quyền các cấp khuyến cáo người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, trách thiệt hại do thiên tai gây ra.	0	499	499	2020	
13	Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kế hoạch thu, chi Quỹ phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.	Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện nghĩa vụ thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai	0	250	250	2020	
14	Đánh giá diễn biến lòng dãy sông Sông Krông Nô từ hạ lưu hồ Buôn Tua Sar đến ngã ba sông Krông Ana và phân tích nguyên nhân, đề xuất giải pháp hợp lý	Mục tiêu xác định được diễn biến lòng dãy, từ đó có kế hoạch, phương án để ngăn ngừa và giảm thiểu sạt lở sông.	0	560	560	2020	
Tổng cộng			7.400				